| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH N** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** |

Bản án số 45/2019/HSST
Ngày 14 tháng 8 năm 2019

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông **Hà Thiện Thành**
***Các hội thẩm nhân dân*:**
Ông **Đinh Công Hiến**
Ông **Đinh Duy Quyết**

***Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà***: Bà **Bùi Hồng Mơ** - là thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên toà***: Ông **Vũ Văn Diệu** - Kiểm sát viên

Ngày 14/8/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/HSST ngày 08/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

**Nguyễn Tiến L** *(Tên gọi khác không),* sinh ngày 01/02/2001; tại phường N, thành phố N, tỉnh N; nơi đăng ký HKTT: Số nhà 293, đường N, phố C, phường N, thành phố N, tỉnh N; trú tại số nhà 08, ngõ 314, đường N, phố P, phường N, thành phố N, tỉnh N; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị O; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 18/3/2019, chuyển tạm giam ngày 23/3/2019 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Công ty TNHH MTV M N

Địa chỉ: Khu đô thị M, phố P, phường N, thành phố N, tỉnh N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Tuấn A**, sinh năm 1980;

Chức vụ: Cán bộ;

Trú tại: Số nhà 72/30/6 V, phường N, thành phố N, tỉnh N; (Theo văn bản ủy quyền ngày 20/3/2019). Vắng mặt tại phiên tòa;

Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1989; trú tại số nhà 04, ngõ 177, đường Trần Quang K, phố N, phường N, thành phố N, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên toà).

*** Người làm chứng:**

Anh **Nguyễn Cơ T**, sinh năm 1980; Vắng mặt tại phiên tòa.

Chị **Hoàng Phương L1**, sinh năm 1999; Vắng mặt tại phiên tòa.

Chị **Phan Thuỳ T**, sinh năm 1996; Vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Tiến L là người sử dụng ma túy. Khoảng đầu tháng 01/2019, Lợi có quen biết với Phan Thùy T, sinh năm 1996, trú tại xã T, huyện T, tỉnh T và Hoàng Phương L1, sinh năm 1999, trú tại xóm 8, xã L, huyện K, tỉnh N (là nhân viên phục vụ phòng hát tại các quán karaoke), hiện đang thuê trọ tại phòng trọ số 2, số nhà 38, ngõ 51, đường T, phố B, phường S, thành phố N, tỉnh N. Buổi tối hàng ngày, L đến phòng trọ của T, L1 chơi, khi có khách yêu cầu thì L chở T và L1 đi làm. Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 18/3/2019, Nguyễn Tiến L thuê xe ô tô taxi biển kiểm soát 35A-***** của anh Nguyễn Anh T, từ phòng trọ số 2 để đi đến quán Karaoke P, xã G, huyện V nhằm mục đích bán ma túy. Khi đến cổng quán, L xuống xe ô tô tìm người để bán ma túy thì gặp Tổ công tác của Công an huyện V và Công an xã G làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, L đã tự nguyện lấy từ túi quần bên phải, phía trước đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước (7x12)cm, trên miệng túi có viền chỉ màu đỏ, bên trong đựng 05 viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên nén đều có chữ K in nổi và 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2,5)cm trên miệng túi có viền chỉ màu xanh, bên trong đựng các tinh thể màu trắng giao nộp cho Tổ công tác. L khai đây là ma tuý L mang đi nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của L số tiền 4.000.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng đã qua sử dụng. Tạm giữ của anh Nguyễn Anh T 01 xe ô tô biển kiểm soát 35A-*****, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra còn thu giữ của Hoàng Phương L1 01 điện thoại Iphone 6 vỏ màu trắng, của Phan Thùy T 01 điện thoại Iphone 6 vỏ màu vàng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Tiến L ở số 2, số nhà 38, ngõ 51, đường T, phố B, phường N, thành phố N thu giữ trong vali màu đỏ để trên gác xép ở góc phải phòng 01 hộp giấy bìa cát tông màu trắng kích thước (10x10x4)cm, bên trong hộp đựng:

- 01 vỏ bao thuốc lá 555 đựng có 09 túi nilon màu trắng đều có kích thước (2x2,5)cm, trên mép túi đều có đường viền chỉ màu xanh, bên trong mỗi túi đều đựng tinh thể màu trắng.

- 01 túi nilon màu trắng kích thước (6x4,5)cm đựng 03 túi nilon màu trắng đều có kích thước (2x2,5)cm, trên mép túi đều có đường viền chỉ màu xanh, bên trong 03 túi đều đựng tinh thể màu trắng.

- 01 hộp kim loại màu vàng xanh, nhãn hiệu Doublemint, bên trong hộp đựng 02 túi nilon màu trắng đều có kích thước (2x2,5)cm, trong đó 01 túi đựng tinh thể

màu trắng, 01 túi đựng 01 viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt có in nổi hình chữ K.

- 69 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (2x2,5)cm, trên mép túi đều có đường viền chỉ màu xanh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã niêm phong vật chứng là 06 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt có in nổi hình chữ K, ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3, M4, M5, M20 và 14 túi nilon màu trắng bên trong đựng chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu lần lượt là M6, M7, M8, M9, M10, M11, M12, M13, M14, M15, M16, M17, M18, M19, gửi đi giám định trọng lượng và chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 120/KLGĐ-PC09-MT ngày 22/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

- Các mẫu viên nén hình tròn, màu hồng gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M5 và M20 có khối lượng như sau:

| Ký hiệu mẫu | M1 | M2 | M3 | M4 | M5 | M20 |
|---|---|---|---|---|---|---|
| Khối lượng (gam) | 0,3844 | 0,3753 | 0,3817 | 0,3621 | 0,3619 | 0,3684 |

***- Các mẫu viên nén hình tròn, màu hồng gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M5 và M20 có tổng khối lượng là 2,2338 gam, đều là ma túy, loại MDMA.***

***MDMA là chất ma túy có số thứ tự 27, thuộc bảng Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.***

- Các mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M6 đến M19 có khối lượng như sau:

| STT | Ký hiệu mẫu | Khối lượng (gam) |
|---|---|---|
| 1 | M6 | 0,4474 |
| 2 | M7 | 0,4118 |
| 3 | M8 | 0,4239 |
| 4 | M9 | 0,4624 |
| 5 | M10 | 0,4190 |
| 6 | M11 | 0,4686 |
| 7 | M12 | 0,3629 |

| STT | Ký hiệu mẫu | Khối lượng (gam) |
|---|---|---|
| 8 | M13 | 0,3928 |
| 9 | M14 | 0,3575 |
| 10 | M15 | 0,4656 |
| 11 | M16 | 0,4469 |
| 12 | M17 | 0,4612 |
| 13 | M18 | 0,4616 |
| 14 | M19 | 0,1302 |

***- Các mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M6 đến M19 có tổng khối lượng là 5,7118 gam, đều là ma túy, loại Ketamine.***

***Ketamine là chất ma túy có số thứ tự 35, thuộc bảng Danh mục III, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.***

*- Hoàn lại đối tượng giám định gồm:*

*+ Mẫu chất bột màu hồng còn lại được nghiền ra từ các viên nén màu hồng trong các mẫu ký hiệu từ M1 đến M5 và M20 đều là ma túy, loại MDMA và có khối lượng như sau:*

| Ký hiệu mẫu | M1 | M2 | M3 | M4 | M5 | M20 |
|---|---|---|---|---|---|---|

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| Khối lượng (gam) | 0,2212 | 0,2340 | 0,2652 | 0,2102 | 0,2472 | 0,2405 |

*+ Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong các mẫu gửi giám định ký hiệu từ M6 đến M19 đều là ma túy, loại Ketamine và có khối lượng như sau:*

| TT | Ký hiệu mẫu | Khối lượng (gam) |
|---|---|---|
| | M6 | 0,3298 |
| | M7 | 0,2829 |
| | M8 | 0,3291 |
| | M9 | 0,3530 |
| | M10 | 0,3346 |
| | M11 | 0,3907 |
| | M12 | 0,2812 |

| STT | Ký hiệu mẫu | Khối lượng (gam) |
|---|---|---|
| 8 | M13 | 0,3002 |
| 9 | M14 | 0,2543 |
| 10 | M15 | 0,3509 |
| 11 | M16 | 0,3455 |
| 12 | M17 | 0,3526 |
| 13 | M18 | 0,3541 |
| 14 | M19 | 0,0700 |

*+ Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.*

*(Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 120/KLGĐ-PC09-MT theo đúng quy định pháp luật).*

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-GV ngày 05/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố ***Nguyễn Tiến L*** ra trước Tòa án nhân dân huyện V để xét xử về tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Công ty TNHH MTV MAI LINH NINH BÌNH, do ông Phạm Tuấn A là người đại diện theo ủy quyền trình bày tại Cơ quan Cảnh sát điều tra: Công ty TNHH MTV MAI LINH NINH BÌNH và Nguyễn Anh T có ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh số 36/2015/HTKD, ngày 30/7/2015 với nội dung Công ty TNHH MTV MAI LINH NINH BÌNH giao cho Nguyễn Anh T 01 chiếc xe ô tô Taxi Biển kiểm soát 35A-***** để chở khách, thời hạn hợp đồng 43 tháng, tính từ ngày 30/7/2015, Công ty TNHH MTV MAI LINH NINH BÌNH không biết việc Nguyễn Anh T sử dụng xe chở Nguyễn Tiến L đi mua bán ma túy, sau khi vụ án xảy ra công ty mới biết. Trong quá trình điều tra, cơ quan Công an đã thu giữ và trả lại cho Công ty chiếc xe ô tô Taxi Biển kiểm soát 35A-***** và Công ty không có ý kiến gì.

Anh Nguyễn Anh T tại Cơ quan Cảnh sát điều tra trình bày: Giữa anh và Công ty TNHH MTV MAI LINH NINH BÌNH có ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh và Công ty có giao cho anh 01 chiếc xe ô tô Taxi Biển kiểm soát 35A-***** để chở khách từ ngày 30/7/2015. Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 18/3/2019, anh có chở Nguyễn Tiến L từ thành phố N đến quán Karaoke P, xã G, huyện V, tỉnh N, anh không biết việc L thuê ô tô của anh để đi bán Ma túy, sau khi vụ án xảy ra anh

mới biết. Hiện nay cơ quan Công an đã trả lại cho Công ty TNHH MTV MAI LINH NINH BÌNH chiếc xe ô tô Taxi Biển kiểm soát 35A-*****; trả cho anh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen và anh không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo ***Nguyễn Tiến L*** phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/03/2019. Phạt tiền bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng;

***Về xử lý vật chứng:*** Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 120/KLGĐ-PC09-MT, bên trong đựng 1,4183 gam MDMA và 4,3289 gam Ketamine và toàn bộ vỏ, bao gói niên phong đã được niêm phong trong 01 phong bì ghi số 120/KLGĐ-PC09-MT; 01 hộp bìa cát tông dán giấy niêm phong, bên trong đựng vật chứng còn lại, gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (7x12)cm miệng túi có đường viền chỉ màu đỏ, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2,5)cm, miệng túi có viền chỉ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng quá trình bắt quả tang; 01 hộp bìa cát tông màu xanh, giấy niêm phong vật chứng dùng trong quá trình khám xét; 01 hộp bìa trắng kích thước (10x10x4)cm; 01 vỏ bao thuốc lá 555; 01 túi nilon màu trắng kích thước (6x4,5)cm; 01 hộp kim loại màu xanh vàng nhãn hiệu Doublemint; 14 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (2x2,5)cm miệng túi có viền chỉ màu xanh, 69 vỏ túi nilon đều có kích thước (2x2,5)cm, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 vỏ màu vàng thu giữ của Nguyễn Tiến L, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến L số tiền 4.000.000 (Bốn triệu) đồng là số tiền không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 18/3/2019, tại quán kakaoke P ở thôn T, xã G, huyện V, tỉnh N. Nguyễn Tiến L đã có hành vi cất giấu 2,2338 gam MDMA và 5,7118 gam Ketamine nhằm mục đích bán trái phép cho người khác để kiếm lời, bị phát hiện, bắt quả tang.

Bộ luật Hình sự quy định:

***Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy***

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản ".*

[3]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến L đã nêu trên là phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của nòi giống, làm khánh kiệt kinh tế của người sử dụng chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tiến L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khai nhận hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, t□ơng xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[9]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của Nguyễn Tiến L là 2,2338 gam MDMA và 5,7118 gam Ketamine. Sau khi lấy mẫu giám định, khối lượng MDMA còn lại là 1,4183 gam và khối lượng Ketamine còn lại là 4,3289 gam và toàn bộ vỏ, bao gói niên phong đã được niêm phong trong 01 phong bì ghi số 120/KLGĐ-PC09-MT; 01 hộp bìa cát tông dán giấy niêm phong, bên trong đựng vật chứng còn lại, gồm: 01 vỏ túi màu trắng kích thước (7x12)cm miệng túi có đường viền chỉ màu đỏ, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2,5)cm miệng túi có viền chỉ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng quá trình bắt quả tang, 01 hộp bìa cát tông màu xanh, giấy niêm phong vật chứng dùng trong quá trình khám xét; 01 hộp bìa trắng kích thước (10x10x4)cm, 01 vỏ bao thuốc lá 555, 01 túi nilon màu trắng kích thước (6x4,5)cm, 01 hộp kim loại màu xanh vàng nhãn hiệu Doublemint, 14 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (2x2,5)cm miệng túi có viền chỉ màu xanh, 69 vỏ túi nilon kích thước (2x2,5)cm, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 vỏ màu vàng thu giữ của Nguyễn Tiến L, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà n□ớc.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Tiến L là số tiền không liên quan đến việc phạm tội. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo L, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 35A-***** gắn hãng taxi Mai Linh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen thu giữ của anh Nguyễn Anh T. Quá trình điều tra xác định, xe ô tô biển kiểm soát 35A-***** là tài sản của Công ty TNHH MTV Mai Linh – Ninh Bình giao cho anh T là nhân viên lái xe để chở khách; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen là tài sản hợp pháp của anh T, khi cho Lợi đến quán karaoke P anh T không biết việc L đi bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại xe ô tô biển

kiểm soát 35A-***** cho Công ty TNHH MTV Mai Linh – Ninh Bình, trả lại cho anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6 vỏ màu trắng thu giữ của Hoàng Phương L1, 01 điện thoại Iphone 6 vỏ màu vàng thu giữ của Phan Thùy T. Quá trình điều tra xác định, đây là các tài sản hợp pháp của T và L, không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại các tài sản trên cho L và T. Do vậy, không đặt vấn đề giải quyết.

[10]. Đối với Hoàng Phương L1 và Phan Thùy T, là người thuê phòng trọ và cho L ở cùng, việc L cất giấu ma túy trong vali của L trên gác xép phòng trọ, T và L không biết, nên không có căn cứ để xử lý đối với T và L.

Đối với anh Nguyễn Anh T là người điều khiển xe taxi chở Nguyễn Tiến L đến quán karaoke P, việc L mang theo ma túy để bán, anh T không biết, nên không có căn cứ để xử lý đối với anh T.

[11]. Về nguồn gốc số ketamine và MDMA thu giữ của Nguyễn Tiến L, L khai số ma túy này do Hoàng Duy H, sinh năm 1990, trú tại phố P, phường T, thành phố N, tỉnh N đưa cho L bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã xác minh, triệu tập nhiều lần nhưng H không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của L là chứng cứ duy nhất, không còn tài liệu nào khác chứng minh hành vi của H đưa ma túy cho L đi bán. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách phần tài liệu liên quan đến Hoàng Duy H để tiếp tục điều tra, xử lý sau khi triệu tập và làm việc được với Hoàng Duy H.

[12]. Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến L còn khai nhận: Ngoài lần bán trái phép chất ma túy, bị phát hiện bắt quả tang ngày 18/3/2019 tại xã G, huyện V. Theo sự chỉ đạo của H, L còn bán ma túy 03 lần cho 3 người nam thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại các quán karaoke Tre Việt New, Bar New Life và Bar Vissai (đều ở thành phố N). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ của những người đã mua ma túy của L, nên không có căn cứ để xử lý L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong các lần này.

[13] ***Về án phí***: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] ***Về quyền kháng cáo***: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

**Vì các lẽ trên.**

# QUYẾT ĐỊNH

***1. Tuyên bố:*** Bị cáo ***Nguyễn Tiến L*** phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***".

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến L** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 18/03/2019. Phạt tiền bổ sung 7.000.000 (Bẩy triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

***2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:***

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 120/KLGĐ-PC09-MT, bên trong đựng 1,4183 gam MDMA và 4,3289 gam Ketamine và toàn bộ vỏ, bao gói niên phong đã được niêm phong trong 01 phong bì ghi số 120/KLGĐ-PC09-MT; 01 hộp bìa cát tông dán giấy niêm phong, bên trong đựng vật chứng còn lại, gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (7x12)cm miệng túi có đường viền chỉ màu đỏ, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2,5)cm, miệng túi có viền chỉ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng quá trình bắt quả tang; 01 hộp bìa cát tông màu xanh, giấy niêm phong vật chứng dùng trong quá trình khám xét; 01 hộp bìa trắng kích thước (10x10x4)cm; 01 vỏ bao thuốc lá 555; 01 túi nilon màu trắng kích thước (6x4,5)cm; 01 hộp kim loại màu xanh vàng nhãn hiệu Doublemint; 14 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (2x2,5)cm miệng túi có viền chỉ màu xanh, 69 vỏ túi nilon đều có kích thước (2x2,5)cm, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 vỏ màu vàng thu giữ của Nguyễn Tiến L, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến L số tiền 4.000.000 (Bốn triệu) đồng là số tiền không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. (Số tiền trả lại cho bị cáo L gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/7/2019, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".

3. ***Về án phí:***

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến L phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*Nơi nhận*:
- *TAND tỉnh N;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*- VKSND tỉnh N;*
*- Công an huyện V;*
*- Chi cục THADS huyện V;*
*- VKSND huyện V;*
*- Trại tạm giam CA tỉnh N;*
*- Bị cáo; Ng- ời có QLNVLQ;*
*- L- u hồ sơ, văn phòng;*
*(Thông báo cho chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú).*

**Hà Thiện Thành**